TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày: 28-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG -TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Trần Trung Dũng.
- Bà: Đào Thị Hải Lý.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Ngọc Huy - Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Minh - KSV.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

1- Phạm Văn V, sinh năm 1992; Sinh trú quán: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Phạm Văn D và bà: Lê Thị H; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 03/3/2018 đến ngày 09/3/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

2- Người bị hại: Bà Vương Thị X, sinh năm 1955 (đã chết).

Đại diện gia đình người bị hại: Ông Nguyễn Văn S - Sinh năm 1962 (là em trai chồng của bà X); Trú tại: Thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

3- Những người có quyền và lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phạm Văn D, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1954; Trú tại: Thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

4- Người làm chứng:

+ Ông Lê Văn T, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 03/3/2018 tại km 108+100 đường ĐT 378 thuộc địa phận thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên, Phạm Văn V, sinh năm 1992 ở thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe ô tô BKS 89C - 09330 theo hướng từ thành phố Hưng Yên đi Khoái Châu, do không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm khi qua đường giao nhau có biển cảnh báo và gờ giảm tốc độ, vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã đâm vào phía sau bên trái xe đạp của bà Vương Thị X đang

điều khiển xe đạp đi sang đường làm xe đạp bị đổ ra đường, bà X bị ngã đập đầu xuống đường, sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu, nhưng do thương tích quá nặng nên bà X đã tử vong.

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã tiến hành lập biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS 89C - 09330; xe đạp nữ màu xanh nhãn hiệu LAPEURE và biên bản khám nghiệm tử thi đối với bà Vương Thị X.

Bản kết luận giám định pháp y số: 49 ngày 06/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Vương Thị X là do chấn thương sọ não, vỡ hộp sọ, thể loại chết không tự nhiên.

Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 20/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Kim Động xác định: Thiệt hại tài sản của chiếc xe ô tô BKS 89C - 09330 là 5.900.000 đồng; Chiếc xe đạp nữ màu xanh nhãn hiệu LAPEURE là 220.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phạm Văn V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình Phạm Văn V đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 45.000.000 đồng. Đại diện gia đình người bị hại đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với Phạm Văn V.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã quản lý chiếc xe ô tô BKS: 89C-09330; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Văn V; 01 giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 xe đạp nữ màu xanh nhãn hiệu LAPEURE và 01 đôi dép của bà Vương Thị X. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô BKS: 89C - 09330; 1giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định cho Phạm Văn V. Trả lại chiếc xe đạp nữ màu xanh nhãn hiệu LAPEURE và 01 đôi dép cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn S.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi mà mình đã gây ra nên đã tích cực tác động cùng gia đình đến thăm viếng, động viên, khắc phục hậu quả bồi thường tổn thất cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 45.000.000 đồng, nguồn tiền là của bị cáo làm ăn tích cóp được. Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đồng thời không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự gì. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo và gia đình chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các quy định do địa phương đề ra. Hoàn cảnh gia đình cũng như hoàn cảnh kinh tế của bị cáo hiện đang gặp rất nhiều khó khăn, bị cáo có con còn quá nhỏ sống hoàn toàn lệ thuộc vào gia đình. Bị cáo có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương.

Đại diện gia đình người bị hại: Ông Nguyễn Văn S xác định sau khi bị cáo gây ra cái chết cho bà Vương Thị X, bị cáo đã tích cực tác động cùng gia đình đến thăm hỏi, phúng viếng và chia buồn cùng gia đình và tự nguyện bồi thường toàn bộ tổn thất cho gia đình tổng số tiền là: 45.000.000 đồng. Đại diện gia đình đã nhận đủ số tiền trên và đã có

đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đồng thời không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay ông đề nghị hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn D xác định sau khi sự việc xảy ra, gia đình ông đã đến thăm viếng, chia buồn và khắc phục hậu quả đền bù tổn thất cho gia đình người bị hại. Gia đình ông đã tự nguyện bồi thường toàn bộ tổn thất cho gia đình bị hại được số tiền: 45.000.000 đồng. Số tiền trên là của bị cáo làm ăn tích cóp được. Ông đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

Cáo trạng số: 29/QĐ-VKS-HS ngày 28/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do bị cáo không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông nên khi điều khiển xe ô tô bị cáo không làm chủ được tốc độ, không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm khi qua đường giao nhau có biển cảnh báo và gờ giảm tốc độ, thiếu quan sát khi tham gia giao thông, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi cùng chiều phía trước, khi bà X rẽ trái sang đường. Bị cáo chủ quan, không đánh giá được tình huống, bị cáo không giảm tốc độ để tránh bà X mà đã nhấn phanh đánh lái sang bên trái, do tốc độ xe lớn nên xe ô tô đã trượt trên mặt đường và đâm vào phía sau bên trái xe đạp của bà X, làm xe đạp bị đổ ra đường, bà X bị ngã đập đầu xuống đường. Hậu quả làm bà X bị chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn V về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo: Phạm Văn V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm đến 04 năm, thời hạn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về UBND xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tích cực tác động cùng gia đình tự nguyện thoả thuận bồi thường toàn bộ tổn thất và các chi phí cho gia đình người bị hại. Đại diện cho gia đình người bị hại đã nhận đủ tiền và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đồng thời không đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ngoài nghề lái xe bị cáo không làm nghề gì khác để sinh sống.

- Vật chứng: Chiếc xe ô tô BKS: 89C - 0933; 01giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định; chiếc xe đạp nữ màu xanh và 01 đôi dép. Cơ quan điều tra đã giao trả chủ sở hữu để sửa chữa và khai thác sử dụng nên không đặt giải quyết.

+ Tòa án trả bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn V sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện cho người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện cho gia đình người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Như vậy đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 03/3/2018 tại km 108 + 100 đường ĐT 378 thuộc địa phận thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên, Phạm Văn V ở thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe ô tô BKS 89C - 09330 theo hướng từ thành phố Hưng Yên đi Khoái Châu, do không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm khi qua đường giao nhau có biển cảnh báo và gờ giảm tốc độ, vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã đâm vào phía sau bên trái xe đạp của bà Vương Thị X đang điều khiển xe đạp đi sang đường làm xe đạp bị đổ ra đường, bà X bị ngã đập đầu xuống đường. Hậu quả làm bà X bị chết trên đường đi cấp cứu. Xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng. Thiệt hại xe ô tô BKS 89C - 09330 là 5.900.000 đồng; xe đạp là 220.000 đồng. Tổng thiệt hại tài sản là: 6.120.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5; Điều 11 Thông tư liên tịch số: 91/2015/TT - BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Từ vi phạm trên dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số: 09/2013/TTLT - BCA-BQP - BTP - VKSNDTC -TANDTC ngày 28/8/2013 của liên ngành thì bị cáo Phạm Văn V đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do bị cáo không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông nên khi điều khiển xe ô tô bị cáo không làm chủ được tốc độ, không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm

khi qua đường giao nhau có biển cảnh báo và gờ giảm tốc độ, vượt xe thiếu quan sát khi tham gia giao thông, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi cùng chiều phía trước, khi bà X rẽ trái sang đường. Bị cáo chủ quan, không đánh giá được tình huống, bị cáo không giảm tốc độ để tránh bà X mà đã nhấn phanh đánh lái sang bên trái, do tốc độ xe lớn nên xe ô tô đã trượt trên mặt đường và đâm vào phía sau bên trái xe đạp của bà X, làm xe đạp bị đổ ra đường, bà X bị ngã đập đầu xuống đường. Hậu quả làm bà X bị chết trên đường đi cấp cứu. Xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng, lỗi hoàn toàn là do bị cáo. Do vậy khi xem xét hình phạt hội đồng xét xử cũng cân nhắc cần tuyên phạt bị cáo một mức hình phạt nhất định tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để ra một bản án có tính răn đe giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

[4] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực tác động cùng gia đình đến thăm viếng, động viên và khắc phục hậu quả bồi thường tổn thất cho gia đình người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng qui định tại các điểm b,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi bồi thường toàn bộ tổn thất cho gia đình người bị hại, đại diện cho gia đình người bị hại đã tự nguyện có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự gì. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo và gia đình chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các quy định do địa phương đề ra. Hoàn cảnh gia đình cũng như hoàn cảnh kinh tế của bị cáo hiện đang gặp rất nhiều khó khăn, bị cáo có con còn quá nhỏ sống hoàn toàn lệ thuộc vào gia đình. Bị cáo có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác mà bị cáo được hưởng thêm qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đặc điểm nhân thân của bị cáo và điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay. Hội đồng xét xử cân nhắc không cần thiết phải cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tích cực cùng gia đình tự nguyện thoả thuận bồi thường toàn bộ tổn thất và các chi phí cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại đã nhận đủ tiền và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đồng thời không đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

[6] Hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay đang gặp nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Ngoài nghề lái xe bị cáo không còn nghề gì khác, bị cáo lần đầu phạm tội. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo là phù hợp.

+ Tòa án trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn V do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 13/11/2013 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Vật chứng của vụ án: Chiếc xe ôtô BKS: 89C - 09330; 01 giấy đăng ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định; chiếc xe đạp nữ màu xanh và 01 đôi dép. Cơ quan điều tra đã giao trả chủ sở hữu để sửa chữa và khai thác sử dụng nên không đặt giải quyết.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn V phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Xử phạt bị cáo: Phạm Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03(ba) năm, thời hạn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về UBND xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

+ Tòa án trả bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Văn V sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho gia đình người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- Phòng nghiệp vụ hồ sơ - CA tỉnh;
- VKS - CA - THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Lũng